

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2020/DS-ST
Ngày: 31-12-2020
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Ông Phan Hữu Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2020/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ trụ sở: đường P, phường J, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0301442379, đăng ký lần đầu ngày 08/4/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 39 ngày 11/9/2015).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông K – Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh An Giang.

(Theo Quyết định số 681/QĐ-DAB-PC ngày 25/6/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng A).

Người được ủy quyền lại: Ông T – Nhân viên Ngân hàng A chi nhánh An Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

(Theo Quyết định v/v ủy quyền tham gia tố tụng ngày 08/7/2020 của Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh An Giang).

Địa chỉ chi nhánh: phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

- **Bị đơn:** Ông Q, sinh năm 1970. (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 08/07/2020 và trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 16/4/2013, Ngân hàng A – chi nhánh An Giang cho ông Q công tác tại Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh An Giang vay với hình thức tín chấp 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), thời hạn 36 tháng, ngày vay 16/4/2013 và ngày hết hạn 16/4/2016, với mục đích là vay tiêu dùng CB-CNV.

Tính đến ngày 31/12/2020, ông Q đã thanh toán được 20 kỳ với số vốn đã thanh toán là: 66.100.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng), lãi đã thanh toán là: 25.200.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng), ông Q còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 7.691.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm chín mươi một nghìn đồng) (Trong đó: số vốn gốc là 3.900.000 đồng và lãi quá hạn là 3.790.810 đồng). Nhân viên Ngân hàng đã làm việc trực tiếp với ông Q nhiều lần nhưng đến nay ông Q vẫn chưa thanh toán được khoản nợ cho Ngân hàng như đã cam kết, điều này ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Ngân hàng A yêu cầu: ông Q có trách nhiệm thanh toán số tiền 7.691.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm chín mươi một nghìn đồng) (Trong đó: số vốn gốc là 3.900.000 đồng và lãi quá hạn là 3.790.810 đồng). Đồng thời tiếp tục tính lãi quá hạn theo mức lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 01/1/2021 đến khi thanh toán dứt điểm số tiền nợ.

- Bị đơn ông Q vắng mặt không lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu:

Về tố tụng: việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án phù hợp quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng khởi kiện ông Q tranh chấp hợp đồng tín dụng, ông Q không đăng ký kinh doanh, mục đích vay tiêu dùng, đây là vụ án dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS sửa đổi, bổ sung năm 2011.

[1.2] Ngân hàng có đơn xin vắng mặt, ông Q đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Ngày 16/4/2013, Ngân hàng A – chi nhánh An Giang và ông Q ký kết hợp đồng vay tín chấp với số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), thời hạn 36 tháng, ngày vay 16/4/2013 và ngày hết hạn 16/4/2016, với mục đích là vay tiêu dùng CB-CNV, lãi suất 12%/năm (theo giấy đăng ký vay tiền trả góp ngày 10/4/2013 và danh sách cho vay trả góp ngày 16/4/2013). Tính đến ngày 31/12/2020, ông Q còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 7.691.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm chín mươi một ngàn đồng) (Trong đó: số vốn gốc là 3.900.000 đồng và lãi quá hạn là 3.790.810 đồng).

[2.2] Hết thời hạn của hợp đồng vay ông Q còn nợ số tiền vốn lãi 7.691.000 đồng vẫn chưa thanh toán, ông Q đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A được chấp nhận, nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Q có nghĩa vụ nộp án phí dân sự theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 466 Bộ luật Dân sự;

- Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, các Điều 90, 91, 95 Luật các tổ chức Tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2018).

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A:

Buộc ông Q có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A (Do Ngân hàng A – Chi nhánh An Giang đại diện nhận) tính đến ngày 31/12/2020 số tiền là 7.691.000 đồng (Bảy triệu, sáu trăm chín mươi một ngàn đồng) (Trong đó: vốn 3.900.000 đồng, lãi 3.790.810 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng A được nhận lại 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005022 ngày 17 tháng 07 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Long Xuyên.

Ông Q có trách nhiệm nộp 384.500 đồng (ba trăm tám mươi bốn ngàn, năm trăm đồng)

[3] Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng A, ông Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND – TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc Việt

